TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.**
Số: 09/2022/QĐST- DS	*Cửa Lò, ngày 09 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 và 357 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 13, khoản 4 Điều 15 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2022/TLST- DS ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Hoàng Thị X, sinh năm 1962

HKTT: khối 7, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở hiện nay: đường Nguyễn Xí, xóm hồ Tôm, xã Khánh Hợp, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: ông Lê Văn B, sinh năm 1970

Địa chỉ: khối 3, phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: ông Lê Văn B thừa nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả cho bà Hoàng Thị X số tiền 1.404.000.000đ (Một tỷ bốn trăm lẻ bốn triệu đồng) (gồm tiền gốc 1.300.000.000đ và lãi suất tính đến ngày 02/3/2022 là 104.000.000đ).

- Về án phí:

+ Miễn án phí cho bà Hoàng Thị X do bà X là người cao tuổi.

+ Giảm ½ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Lê Văn B; ông Lê Văn B thuận chịu ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm (=6.765.000đ).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND Thị xã Cửa Lò;*
- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *Chi cục THADS TXCL;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thế L